

Số /TM-BV
V/v mời cung cấp báo giá

Phú Thọ, ngày 15 tháng 6 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn

Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ đang có nhu cầu lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Sửa chữa, thay thế vách ngăn và cabin tắm các khu vệ sinh tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ.

Đề nghị các nhà thầu có năng lực cung cấp báo giá để Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ xem xét lựa chọn, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ông Bùi Quang Sơn, Trưởng phòng Hành chính quản trị, điện thoại: 0983.353.267;

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Thông qua đường bưu chính viễn thông hoặc gửi trực tiếp tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ. Ngoài bì thư ghi rõ gửi báo giá gói thầu “Sửa chữa, thay thế vách ngăn và cabin tắm các khu vệ sinh tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ”.

- Địa chỉ tiếp nhận: Phòng Văn thư tầng 2, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ, đường Nguyễn Tất Thành, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ.

- Điện thoại: 0210.655.9999 hoặc điện thoại di động 0983.353.267

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 08 giờ 00' ngày 19 tháng 6 năm 2026 (trong giờ hành chính).

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày 19 tháng 6 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Tên gói thầu: Sửa chữa, thay thế vách ngăn và cabin tắm các khu vệ sinh tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ.

2. Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: Tối đa 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Khối lượng/số lượng yêu cầu báo giá theo danh mục đính kèm

5. Điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không
- Thanh toán: Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu trong vòng 90 ngày sau khi hai bên ký biên bản bàn giao nghiệm thu sản phẩm của hợp đồng và bàn giao đầy đủ hồ sơ đề nghị thanh toán theo quy định.

(Nhà thầu cung cấp báo giá theo mẫu gửi kèm thư mời này)

6. Yêu cầu khác

- Gửi kèm giấy tờ chứng minh đối với các hàng hóa, linh kiện nhập khẩu.
- Gửi kèm theo báo giá là 01 Giấy ĐKKD của nhà thầu (bản sao).

Đề nghị các nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm xem xét cung cấp báo giá để chủ đầu tư xem xét, lựa chọn./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Marketing & truyền thông;
- Lưu VT, phòng HCQT;

GIÁM ĐỐC

Phạm Thái Hạ

[Tên nhà thầu]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ:.....

Phú Thọ, ngày ... tháng năm 2026

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho danh mục cụ thể như sau:

1. Báo giá cho danh mục liên quan

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng/ số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1					
				
	Tổng cộng trước thuế				
	Thuế VAT				
	Tổng sau thuế				
	Bằng chữ:.....				

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh năng lực nhà thầu, bảng dự toán chi tiết)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 30 ngày], kể từ ngày 19 tháng 6 năm 2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các danh mục nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

DANH MỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ
SỬA CHỮA, THAY THẾ VÁCH NGĂN VÀ CABIN TẮM CÁC KHU VỆ SINH TẠI BỆNH
VIỆN SẢN NHI TỈNH PHÚ THỌ
(Kèm theo thư mời số /TM-BV, ngày 15 tháng 6 năm 2026)

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng/Số lượng
1	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm khoa ngoại nhi tổng hợp		
1.1	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm khu vệ sinh chung: - Khu vệ sinh nam: $1,43m \times 2m \times 2m = 5,72m^2$ $1,83m \times 2m = 3,66m^2$ - Khu vệ sinh nữ: $1,42m \times 2m \times 2m = 5,68m^2$ $2,94m \times 2m = 5,88m^2$	m ²	20,94
1.2	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm: <i>Khu vệ sinh nhân viên:</i> $1,43m \times 2m \times 6 = 17,16m^2$ $2,99m \times 2m \times 2 = 11,96m^2$	m ²	29,12
2	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm khoa Bệnh nhiệt đới:		
2.1	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm khu vệ sinh chung: - Khu vệ sinh nam: $1,43m \times 2m \times 5 = 14,3m^2$ $1,8m \times 2m = 3,6m^2$ - Khu vệ sinh nữ và vệ sinh buồng bệnh 515: $2,99m \times 2m = 5,98m^2$ $0,4m \times 1,83m = 0,73m^2$ $0,18m \times 1,83m = 0,33m^2$	m ²	24,941
3	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm khoa Nhi hô hấp:		
3.1	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm: Khu vệ sinh chung: $1,43m \times 2m \times 2bộ = 5,72m^2$ $1,8m \times 2m = 3,6m^2$	m ²	9,32

4	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm khoa Mắt-TMH-RHM:		
4.1	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm: Khu vệ sinh nam, nữ: $1,4\text{m} \times 1,825\text{m} \times 2 = 5,11\text{m}^2$	m2	5,11
5	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm khoa sơ sinh:		
5.1	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm: Khu vệ sinh chung nữ: $1,4\text{m} \times 1,83 = 2,56\text{m}^2$	m2	2,56
6	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm khoa sản 2:		
6.1	Sửa chữa, thay thế vách, cửa khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chuyên dụng chống ẩm: Khu vệ sinh chung: $0,795\text{m} \times 1,83\text{m} \times 2 = 2,91\text{m}^2$	m2	2,91
7	Lắp đặt bổ sung trụ chân đế inox dài 15m cửa compact phòng vệ sinh chung nam, nữ, phòng vệ sinh nhân viên nam, nữ khoa ngoại nhi tổng hợp, khoa bệnh nhiệt đới, khoa hô hấp	cái	75
8	Sửa chữa cabin tắm các buồng bệnh nội trú tại các khoa (193 buồng bệnh)		
8.1	Tháo dỡ vách kính, cửa kính cabin tắm các nhà vệ sinh toàn viện. Vệ sinh toàn bộ mặt kính, cạo sạch keo silicol cũ.	Bộ	193
8.2	Lắp bổ sung chân inox 304 kẹp kính cabin tắm	Bộ	193
8.3	Lắp đặt lại nâng cách sàn 5cm, thay toàn bộ vít, nở bằng inox, bắn keo lại toàn bộ vách kính ca bin.	Bộ	193
8.4	Lắp đặt nẹp từ cửa cabin tắm trong khu vệ sinh các buồng bệnh: $4,04\text{m} \times 193 = 779,72\text{ md}$	md	779,72